

16°
Inclach
1358
(1)

TRUYỀN BÀ
CỦA TUỔI TRẺ RA NGÀY THỨ NĂM



NGƯỜI BỒ CÂU

Số 120 Truyện của ĐÀO-THIỆU 23-3-44

Mỗi số 0\$25 - 3 tháng 5\$00 - 6 tháng 6\$ - cả năm 12\$
Mang lại gởi Đ. VÕ BÌNH-LONG chủ nhà xuất-bản TÂN-DÂN Hanoi

Tân-Dân ở Mực-Xá

Nhà in Tân-Dân ở Mực-Xá đã qua thời kỳ tổ-chức, đã qua những buổi khó khăn ban đầu, hiện nay các máy đã chạy đều.

Báo TRUYỀN BA chỉ ra chậm có một kỳ đầu, mấy kỳ này đã ra đúng. PHO-THONG TUOI TRE số đầu đã ra chậm, nhưng từ số 2 sẽ ra đúng kỳ. PHO-THONC CHUYÊN SAN số 1^{er} Avril sẽ ra đúng kỳ.

Từ 1^{er} Avril, các sách cũng sẽ bắt đầu in...

Đó là bước thứ nhất của nhà in Tân-Dân ở Mực-Xá. Bước ấy thế là vững rồi, chúng tôi đã bắt đầu lo bước thứ hai : đem cái máy lớn nhất về Mực-Xá để tái bản Tiểu-Thuyết Thứ Bảy.

Nhà in Tân-Dân

DẦU ĐẠI-QUANG

Trừ phong, giải cảm, phong ngứa sưng hàn, ngăn ngừa mưa nắng, khi đi đường xa, hoặc lúc ở nhà, có sẵn một lọ dầu Đại-Quang trong mình, sẽ tránh khỏi các chứng bệnh vật xảy đến bất kỳ.

Xin nhớ nhãn con Bướm

hiệu Đại-Quang mới là Dầu thật chính hiệu.
23, Phố hàng Ngang, Hanoi, giá y nơi 80B

NGƯỜI BÒ CÂU

N GÀ Y xưa có một thằng bé chăn chiên tên là Hùng, đẹp như một vị thần và khỏe như một cây Sên. Hằng ngày nó vẫn chăn cừu ở một bãi cỏ rộng ngay cạnh rừng.

Cái xã hội độc nhất của nó chỉ có Tốp, một con chó rất dữ với bộ lông màu nâu. Người ta chưa thấy một con vật nào khôn như Tốp. Nó có đôi mắt rất đẹp, vàng và sáng, một cái mũi đen phốt hồng và hai hàm răng sắc như răng cưa.

Theo lời dân làng kể lại thì chưa có một con chó sói nào dám bén mảng lại vùng đó. Công việc của Tốp là chỉ ngăn đàn cừu khỏi chạy tán loạn hay đến những thửa ruộng khác.

Công việc của Hùng thì lại chẳng có gì nên nó vẫn muốn dạy Tốp làm trò cho qua thời giờ nhưng nó đã thất vọng vì Tốp là một con chó rất khó bảo. Tốp để ý đến tất cả mọi vật trừ những bài học của Hùng. Roi, dọa, vuốt ve, thức ăn cũng chẳng làm gì được nó, mặc dầu nó rất có nghĩa với chủ.

160 Fuloch
1258



Một buổi trưa, trong khi Hùng đang cố sức đẩy Tốp đi hai chân, thì tự trong rừng sâu đi ra một bà lão.

Bà lê từng bước, người cúi gập xuống dưới sức nặng của mấy bó củi mang trên lưng.

Mới trông thấy bà cụ, Hùng vội vàng chạy lại, Tốp theo sau. Bà cụ quần áo rách rưới, xấu xí trông phát sợ, gầy guộc đến nỗi da dán chặt cả vào xương.

Ba bó củi chổng chắt trên lưng bà.

Hùng thương hại cúi xuống, hét thật to vào tai bà:

— Trời ơi, ai bắt cụ mang nặng như thế? Cụ hãy đặt củi xuống, nghỉ một lát đã. Cháu trông như cụ mệt lắm. Ngồi xuống đây. Cụ có thích sữa cừu, cháu xin biếu cụ một chén to.

Nói đoạn, Hùng định dỡ những bó củi xuống cho bà lão, nhưng bà đã xua tay đầy đây :

Con ơi, nếu con thương ta thì con đừng mó vào những bó củi đó : Để yên cho ta đi. Ta không có quyền nghỉ. Trái như vậy ta sẽ bị đánh đập.

— Đánh? Ai đánh cụ? Ai dám đánh sự nghèo nàn và sự già nua của cụ?

— Ta sẽ bị đánh. Thật đấy con ạ. Con cứ để ta đi. Chỗ củi này không phải của ta mà của hai người độc ác. Chúng đã gặp ta trong rừng và bắt ta mang những bó củi này cho chúng. Ta đã cưỡng lại và ta đã bị chúng đánh. Ta già yếu như thế này, thì con

bảo ta còn hơi sức đâu mà chịu được đòn vọt như kẻ khác.

Hùng cứng cỏi nói :

— Cụ hãy vứt những bó củi này xuống mà nghỉ. Còn hai kẻ độc ác kia, cháu sẽ điều đình với chúng.

— Đừng làm thế, con ơi. Chúng nó khỏe hơn con nhiều và chúng sẽ đánh con. Con cứ để ta đi là hơn.

— Không được. Không lẽ nào cháu lại đứng yên trông chúng hành hạ một người già yếu. Nếu chúng đánh cháu, cháu sẽ cho chúng biết tay. Cụ cứ vứt những bó củi này xuống.

Hùng ôm những bó củi trên lưng bà lão vất xuống đất và đỡ bà ngồi xuống.

Bỗng bà lão hoảng sợ, chỉ tay về phía rừng lấp bắp :

— Trời ơi, chúng nó kia, con hãy đề ý giữ thân.

Hai tên côn đồ từ phía rừng đi lại.

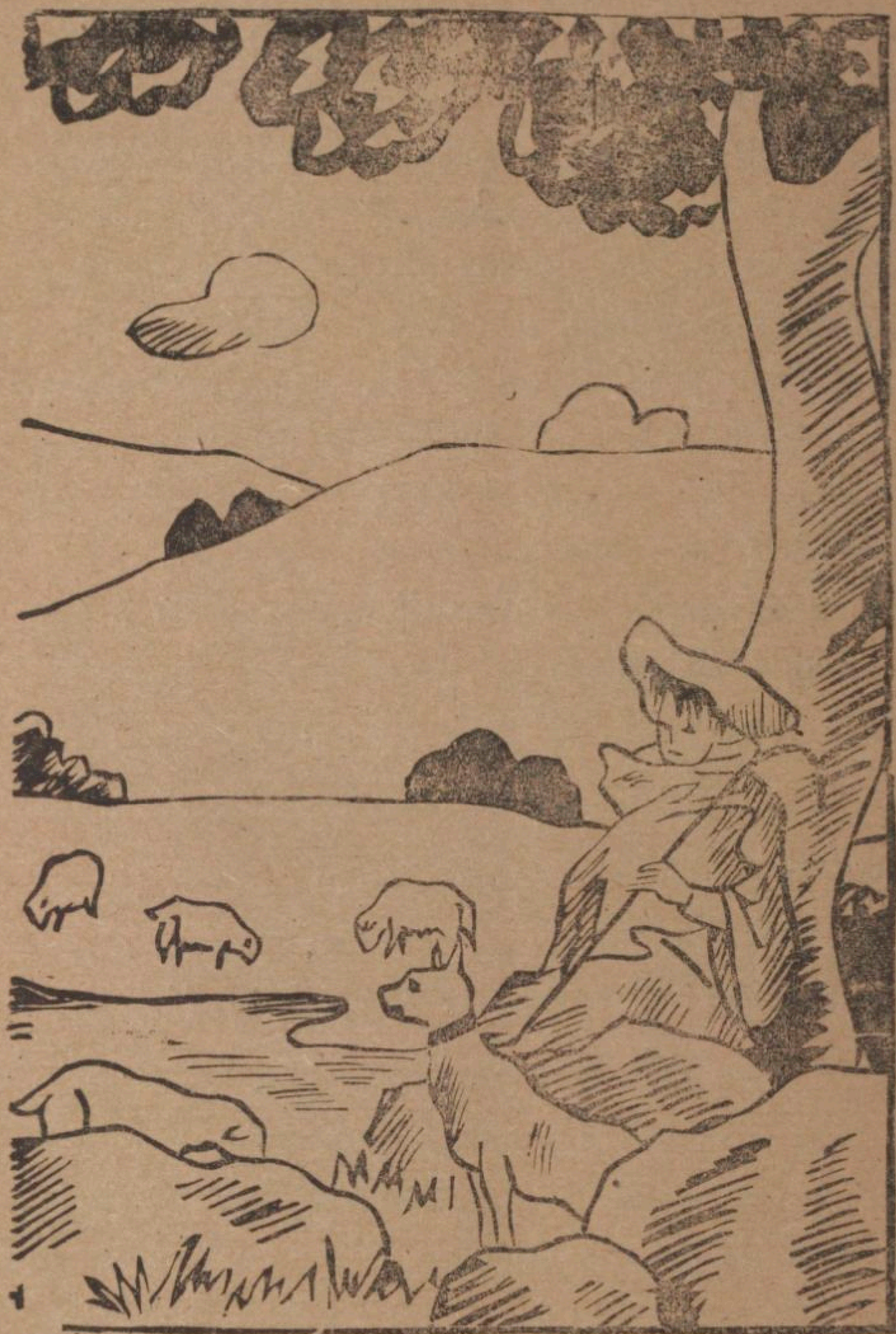
Một đứa gầm lên :

— Thế nào ? Con mẹ kia, ai cho mày đứng lại ?

Hùng nhẩy phắt lại trước mặt tên đó, quát :

— Đồ hung ác. Mày nói thế mà nghe được à ? Tao sẽ xoa xương sườn mày rồi mày sẽ thấy thứ thuốc ở đầu gậy của tao công hiệu.

Nhanh như chớp, không để tên kia kịp tránh, Hùng vung tay thụi cho nó một cái rất mạnh vào cạnh sườn đến ngã quỵ.



Hằng ngày Hùng vẫn chẵn cừu trên bãi cỏ
ngay cạnh rừng.

Cũng nhanh như chủ, Tốp nhảy lên cần vào cổ tên thứ hai.

— Hãy thương chúng tôi... Trời ơi !

— Buông nó ra, Hùng truyền lệnh..

Một tên vẫn quì dưới đất, mặt tái mét, chưa hoàn hồn ; một tên hai tay vẫn ôm lấy cổ.

— Chúng mày hèn mặt làm sao. Ra xin lỗi bà lão, rồi rút.

Hai đứa nghe theo một cách sợ hãi. Hùng khuyển hai tay, Tốp ngồi cạnh, trông hai đứa lui mau đến khuất.

Hùng quay lại bảo bà lão :

— Cụ ơi, chỗ củi này phần cụ. Cụ ở đâu, cháu sẽ mang lại tận nơi cho. Thế là được thêm ít củi để dành đến mùa rét.

Nói đoạn, Hùng vác những bó củi lên vai.

— Ta ở trong rừng. Nhưng tại sao con lại mua lấy vất vả thế ? Con đã giúp ta nhiều rồi. Giời sẽ giúp con, bao giờ ngài cũng quý những tấm lòng can-đảm, biết lẽ phải và đại lượng. Con hãy ở đây mà trông chừng. Chào con.

— Không, cháu theo cụ. Đã có Tốp trông Cừu. Xin mời cụ đi.

Hai người, kẻ trước người sau, đi vào rừng. Bà lão dẫn Hùng theo một con đường nhỏ đưa đến một chỗ rộng rãi xung quanh có những cây sên hùng vĩ.

Bà cụ dừng bước, nói :

— Ta ở chỗ này. Chúng ta đã đến nơi rồi.

Hùng ngạc nhiên, đưa mắt nhìn bốn phía : không một túp lều, không một cái hang. Nó lấy làm lạ, khẽ hỏi :

— Thưa cụ, cụ ở trên cây ?

Một tiếng trong như pha lê đằng sau nó đáp lại :

— Không phải ở trên cây, mà ở trong một thân cây con ạ.

Hùng quay lại ngạc nhiên hơn :

— Trời ơi ! Bà đẹp làm sao ! Có phải bà là cụ già tiểu tụy ban nầy chẳng ? Nhất định bà là một bà tiên mới trang nghiêm và đẹp lộng lẫy như vậy.

Hùng quì xuống đất và giơ tay lên.

— Thật, con ạ. Ta là một bà tiên và ta muốn cho con một vật để thưởng tấm lòng quý hóa của con.

— Con xin cảm ơn bà. Con không ao ước gì hơn nữa vì con đã được đến bù nhiều lắm rồi khi con chỉ được hân hạnh trông thấy bà. Bây giờ con mới biết rằng những chuyện cổ tích không phải là hoang đường. Đã có những bà tiên, những bà tiên thực, Nhưng không có lẽ tất cả các tiên đều đẹp như bà. Chắc hẳn bà là một vị chúa tiên.

Bà tiên mỉm cười :

— Ta đã ra đời từ khi mới khai thiên lập địa, có đâu ta còn trẻ đẹp như buổi ban đầu. Nhưng không nên

nhiều lời. Đàn cừu của con đang chờ con. Con hãy nghe : Ta đã già lắm rồi và trong cuộc đời vô tận của ta, ta đã gặp nhiều lúc như lúc này. Bởi vậy, ta cũng chẳng còn gì quý giá để cho con. Ta đã cho mất chiếc gậy thần để bắt mọi người qui phục mình, chiếc mũ tàng hình, chiếc áo bay, con gà đẻ trứng vàng, con cá biết nói, quả táo biết hát, cây cỏ giết người, chai rượu hồi sinh và còn nhiều thứ nữa... Ta còn phải nói cho con hay rằng, trừ một số rất ít, những người đã nhận những vật tặng của ta đều không biết hưởng. Giữ được sự mầu nhiệm của những vật đó cũng là một cái khó : sự ham muốn của cái thường đi đôi với sự khổ. Tuy vậy ta cũng còn mấy thứ đồ chơi. Đây, ta cho con cái này.

Bà tiên đưa cho Hùng một cái hộp rất xinh trông như chiếc trống bỏi.

Hùng đỡ lấy vật đó, ngắm nghía : Cái hộp chia ra mỗi mặt một ngăn. Ngăn trên bằng đồi mỗi mầu bạch kim, nắp bằng hồ phách dát ngọc. Ngăn dưới bằng đồi mỗi mầu hung, nắp bằng hồ phách đỏ nạm kim cương. Cả hai ngăn đều chứa một thứ thuốc : trắng ở ngăn trên và đen ở ngăn dưới.

Bà tiên nói :

— Cả hai thứ thuốc đó đều có phép mầu nhiệm. Con có thể dùng mãi mãi những thứ thuốc đó mà không bao giờ hết. Thứ thuốc trắng có thể làm cho bất cứ

kẻ nào dùng, hóa ra một con vật theo ý muốn. Còn
thứ thuốc đen dùng để trở lại hình người. Con chỉ



... Trong khi Hùng đang dạy Tốp đi hai chân thì
tự trong rừng sâu đi ra một bà lão.

việc xoa thứ thuốc trắng vào người rồi nghĩ : « Tôi muốn hóa ra con vật này, con vật nọ, con chim, con chuột, chẳng hạn ». Con sẽ được như ý. Nhưng con nên nhớ rằng con không thể thay đổi được thân thể : chỉ có hình dáng thay đổi thôi. Con muốn thành con chấy, con sẽ thành một con chấy khổng lồ, lớn như con. Trái lại, con muốn thành con voi, con sẽ thành một con voi chim chích. Muốn trở lại hình cũ, con chỉ việc xoa thứ thuốc đen vào người.

— Con xin cảm ơn bà. Dù rằng con chẳng bao giờ dùng tới những thứ thuốc đó, con cũng xin trân trọng nhận chiếc hộp, bởi vì bà đã cho con.

— Con ơi, chiếc hộp đó không phải là đồ chơi. Con phải giữ cẩn thận và nhất là con đeo chặt nó vào cổ, trước khi dùng đến nó — bởi vì mất nó, con sẽ phải sống trong kiếp loài vật đến trọn đời. Con hãy khôn ngoan mà dùng nó. Con nên nhớ rằng những vật quý của tiên cho không bao giờ cũng chỉ mang sự sung sướng cho tất cả những người được hưởng. Cái đó còn tùy người khôn hay người ngu.

Bà tiên mờ dần và biến hẳn vào trong một cây sên để lại một mùi hương kim ngân và thạch vị thơm ngát.



Hùng tưởng như vừa sống trong một giấc mơ. Nó trầm ngâm trở lại đường cũ. Tốp vẫn trung thành trông đàn cừu. Vừa mới trông thấy chủ, con chó cao-

đảm đã nhảy xổ tới, vui mừng nắm tay Hùng. Nó chạy khắp bãi cỏ cho đỡ chồn chân, sung sướng vì đã cắt được một gánh nặng.

Thằng bé chần chừ không còn lòng đâu để cười được nữa. Nó thấy tất cả những cái gì lạ lùng trong đầu nó, từ lúc gặp bà tiên. Sự vui vẻ của Tốp chỉ làm cho nó khó chịu, những tiếng xưa của Tốp, nó nghe chướng tai quá. Nó ngồi xuống gốc cây, tay ôm đầu, nhìn thẳng ra trước mặt. Một con sáo bay qua và nó có ý nghĩ muốn dùng thử thứ thuốc kỳ lạ của bà tiên chơi. « Ta sẽ làm cho Tốp hóa ra con sáo ».

— E Tốp ! Tốp !

Con chó vẫy đuôi rồi nhảy ngay vào lòng chủ.

Hùng mở chiếc hộp thần, lấy một ít thuốc trắng bôi khắp mình con chó. Dưới đôi mắt ngạc nhiên của Hùng, sự thay hình rất lạ lùng đã thực hiện. Thân Tốp đầy lông chim. Mồm Tốp dài dần và hóa ra một chiếc mỏ lớn. Hai chân trước hóa ra đôi cánh và đuôi Tốp thành một chiếc đuôi chim vĩ đại.

Chẳng mấy chốc Hùng đã có một con sáo khổng lồ trông rất lạ.

Tốp trong thân hình mới, cố cất từng bước. Nhưng đã quen đi bằng bốn chân, Tốp mất thăng bằng và ngã nghiêng ngửa như một con chim say rượu.

Tốp kêu : « Coác... Coác !... », và quen như xưa, khi bị đánh, nó cụp đuôi xuống một cách khó khăn.

Nó dương đôi mắt tròn buồn rầu nhìn chủ đến nỗi Hùng phải cảm động. Hùng không cười nữa.

Tối khóc : « Coác !... Coác ! .. Coác !... ».

Hùng kéo Tối vào lòng và vuốt ve an ủi :

— Đừng buồn nữa. Ta làm thế để cười một lúc thôi. Ta sẽ làm cho Tối được trở lại như cũ khi nào ta muốn. Nhưng mà làm sao tiếng « coác » của Tối nghe nào nùng thế ? Con sáo khổng lồ của ta ời, mày muốn nói gì thế ? Nếu ta hiểu được tiếng mày nhỉ !

Nói tới đây, nó ngĩ ngay :

— Nhưng, ta thiết nghĩ, ta cứ việc muốn. Tối ời, chúng ta sắp được nô với nhau. Ta cũng sẽ hóa thành chim chỉ cốt hiểu được mày.

Hùng ngắm một con bồ câu bay qua ngay lúc ấy, nhanh vun vút, trắng toát trong ánh nắng

— Ta muốn thành con bồ câu.

Đã nói là làm. Trong khi Tối tập bay tập nhay một cách vụng dại, Hùng xát thứ thuốc đó vào mình.

Đầu tiên, nó xoa đầu rồi đến ngực và hai cánh tay ; nó đã thành bồ câu tới thắt lưng. Trên đầu đôi cánh, nó vẫn còn hai bàn tay để xoa nốt chân nó. Khi nó sắp sửa lấy thêm thuốc, nó lạnh toát người sợ hãi...

Tối vâng theo linh tính loài chim ăn trộm, cảm dỗ bởi vàng châu chói lọi, đã cắp chiếc hộp thần, vụng dại bay đi mất.

Hùng cất tiếng gọi. Nhưng tiếng nó chỉ là một tiếng



Cũng như chủ, Tốp nhảy lên cắn vào cổ lên thứ hai.

« gù » khô khan trong cổ họng. Nó muốn ra hiệu cho Tốp trở lại nhưng nó chỉ có thể giơ lên từng chiếc cánh nặng nề. Nó chạy theo để cố nắm lấy đuôi Tốp, nhưng nó không đi được nhanh. Đôi mắt chim của nó không trông được thẳng nữa, nên nó vấp phải một đồng đất và ngã vật xuống. Nó lão đảo đứng dậy, nhưng trên nền trời mênh mông đâu còn bóng con sáo khổng lồ nữa.

Sự thất vọng nặng nề chiếm lấy tâm hồn Hùng. Thôi từ đây nó sẽ phải chịu sống trong thân hình kỳ dị này, đến trọn đời : Tốp đã mang đi mất một thứ

độc nhất có thể giúp nó trở lại hình người. Nó lăn lộn khóc lóc khổ sở. Nó gọi bà tiên ở rừng sâu. Không một tiếng đáp lại.

Hỡi bà tiên cho tôi thứ thuốc quý, có phải bà đã thương lòng tốt của tôi bằng cách này không? Sự vô ý của tôi đã bị trừng phạt một cách quá nghiêm khắc như thế này ư?... Tại sao... Tại sao tôi lại quên không đeo luôn cái hộp đó vào cổ?...

Nó vật vã dữ dội quá đến nỗi dần dần sợ chạy tán loạn. Nó đứng dậy, nhưng không đi sơn cừu nữa. Nó lại ngồi xuống bờ cỏ, hai tay, ở hai đầu cánh, ôm lấy đầu — đầu bồ câu — Nó đã nghĩ tới sự đập đầu vào núi.

Nhưng, sự kiên trí và lòng hy vọng — có lẽ mù mịt quá — một ngày kia trở lại hình người, đã lôi nó ra khỏi những ý nghĩ sâu thẳm.

— Ta cần phải vật lộn nhiều. Nếu cần nữa, ta sẽ phải đi tới cùng trái đất, nhưng ta nhất định sẽ tìm thấy I ốp. Và nếu ta có chết trong cái thân hình ghê tởm này, ta cũng không ân hận vì thế là hết những sự đau đớn trong lòng.

Hùng thong thả đứng dậy, lên đường về làng.

Người nó gặp đầu tiên là một con bé chăn trâu. Trông thấy nó, con bé sợ hãi quá, ngất đi. Rồi đến một người lái buôn đi qua cùng với một kẻ bộ hành.

Vừa mới gặp nó, họ sợ quá, quay ngoắt lại và chạy miết về nhà. Họ vừa chạy vừa kêu ầm ĩ :

— Ơi làng nước ơi ! Có con quỷ sứ.

Tất cả làng kéo ra, người vác cuốc, vác xẻng, kẻ vác búa, vác rìu.

Hùng thấy đám người ấy ồ ạt kéo ra, liền chạy quay lại dưới một trận mưa đá tới tấp. Dân làng vẫn hò nhau đuổi theo. Hùng phải cố sức mới làm cho họ lạc đường và ném mình xuống nệm cỏ, trong một khe đá.

Đêm dần xuống. Sự mệt nhọc ghê gớm chôn chặt lấy Hùng : nó ngủ thiếp đi.



Ngày hôm sau mãi sáng bạch. Hùng mới trở dậy, đưa bàn tay ngượng nghịu lên vuốt lông, vuốt cánh, nó thấy cả một kiếp đọa đầy. Dương con mắt tròn xoe nhìn bóng mình trong nước suối, nó khở sở vô cùng : phải, con quỷ sứ đó, chính là nó, nó thẳng Hùng chẵn cừu mới hôm qua đẹp như một vị thần với làn tóc hung và cặp mắt to đen lay láy...

Nó tập gáy. Cái đã n ửi nó, là hiệu được tiếng loài chim và cũng như loài chim, nó có đôi tai rất thính. Trong khi nó đang say mê nghe những con chim khác nói chuyện có tiếng người đi. Nó vội nép mình vào khe đá sợ hãi.

Hai người mang khí giới đi qua. Một người nói :

— Trưa nay, người ta họp nhau đi trừ con quỷ sứ hôm qua vào làng. Tất cả lính bắn cung ở tỉnh bên cũng về giúp. Người ta bảo con quỷ sứ ấy nửa người, nửa chim. Họ sẽ nhốt nó vào lồng sắt.

— B^àt nó à ? B^àc nghĩ thế nào chứ tôi cho cứ giết quách nó đi là hơn vì chính nó đã ăn thịt mất thằng Hùng vẫn chẵn cừu ở cạnh rừng rồi còn gì.

Hùng nhảy ra trước mặt họ định kêu lên :

— Chính tôi là thằng Hùng đây.

Nhưng thật ra, nó đã kêu lên những tiếng « gù » ghê rợn và nó đã làm họ khiếp sợ quăng cả khí giới đi mà chạy.

Người Bồ-câu trông theo, đau đớn : « Chao ôi » mọi người đã khiếp sợ ta và ta phải sống xa cả loài người. Can đảm lên, Hùng ơi, muốn tránh một cuộc đời tù hãm, mày phải rời bỏ ngay chốn này.

Nó ra đi, đi mãi. Đồi đã có thóc ngô ở đồng ruộng quả chín trên cây, sâu bọ trong hốc. Nó đã có một chiếc da dày mới : da dầy của loài chim.

Nó đi mãi nhưng làm sao cho chân nó đủ sức mang mãi cái thân thể nặng nề được. Nó tập bay. Nó kiên tâm bắt chiếc các bạn và sau bao nhiêu sự vụng dại, khó khăn, vất vả, nó đã bay được và đậu được. Thôi cũng nhẹ cho đời nó đôi phần. Nó bay nặng nề như loài vịt nhưng nó cũng thấy vui vui trên những tầng mây.





Con xin cảm ơn bà, con không ao ước gì hơn nữa.

Nó đã sống như vậy được ba tháng ròng, lúc nào cũng thẳng tiến. Nó bay rất cao cốt cho người ta không trông thấy. Ban đêm nó ngủ trên ngọn cây. Không nản lòng, gặp con chim nào nó cũng hỏi tin về con sáo khổng lồ của nó mà không một con nào trông thấy hoặc nghe nói đến.

Một chiều kia. Hùng đậu lên một cành cây yếu quá. Cành gãy và Hùng ngã quav xuống đất. Nó đau đến lịm người, hai bên sườn bị sây sát và một chân sái, không đứng lên được. Nó thất vọng hoàn toàn :

— Thôi thế là hết. Sáng mai người ta sẽ đến đây và họ sẽ bắt ta. Rồi... một đời tù hãm. Mặc ! Đến đâu hay đó ! Sáng mai ai sống thì biết.

Nó ngủ được yên giấc cả một đêm.

Một bàn tay run rẩy lay nó dậy và một giọng run run nói :

— Trời ! Con là quỷ gì mà lại chân người, đầu chim như vậy. Con làm gì ở đây thế ?

Hùng uể oải mở mắt : một bà cụ răn reo và gầy guộc, tóc và răng đã rụng với tuổi già đang đứng nhìn nó bằng con mắt mới hiền từ làm sao. Nó đã trông thấy trong đôi mắt đó cả một tình thương rào rạt. Nó muốn ôm lấy bà mà hôn nhưng, cũng may, nó không dám bởi vì mỏ nó cứng và nhọn như lưỡi cuốc.

Cắn răng chịu đau, nó quì trước mặt bà cụ, đầu

cúi gằm xuống như muốn bảo rằng nó đã đặt số mệnh vào tay bà.

Nó không nói một lời vì nó biết rằng loài người chẳng hiểu được tiếng nói của nó. Cả hai đều khôn ngoan hiểu được nhau.

Hùng chỉ cho bà cụ xem bàn chân nó tím bầm và hai bên lườn rớm máu.

— Con hãy bám vào ta mà đi về túp lều của ta. Ta không thấy con dữ tợn và ta sẽ trông nom cho con chóng lành mạnh.

Một tuần lễ qua. Hùng đã trở lại khỏe mạnh. Nó sắp sửa từ biệt bà lão đề ra đi, thì bà gọi nó lại và bảo :

— Ta đã quen sống với con. Dù rằng con không biết nói, ta sẽ nói cho cả hai và chúng ta hiểu nhau bằng cử chỉ khôn khéo.

Nghỉ một lát, bà tiếp :

— Con ơi, ta bây giờ mỗi ngày một yếu. Còn con, con hãy còn khỏe lắm. Con hãy ở đây với ta, con đi lượm lúa, ngô, khoai về; ta sẽ nấu thực ngon cho con ăn và thế cũng tiện cho tuổi già của ta. Như vậy, con sẽ có nhà ở và con sẽ làm một việc tốt nếu con không bỏ ta. Con lấy bằng lòng đi, con Bồ-Câu thân yêu của ta.

Bà ngược nhìn Hùng, hai mắt bà đầy nước mắt.

Hùng gật đầu muốn nói « vâng » và hai tay nó nắm lấy những ngón tay răn reo của bà lão.



Một cuộc đời mới bắt đầu.

Hùng đi kiếm thức ăn hàng ngày từ rạng sáng. Thường thường nó còn mang về cho mẹ nuôi vài con chim nữa.

Buổi chiều, khi bóng hoàng hôn lặn xuống, Hùng vỗ cánh bay đi.

Nó tìm thấy một tỉnh ở gần đấy và nó bay tới. Nó rất thích bay lượn trên tỉnh những lúc vắng khuya. Đâu trên nóc một tòa lâu đài thực cao, nó buồn rầu ngắm cuộc đời sống yên lặng ở nơi thành thị giữa lúc đêm trường. Một vài giờ sau, nó lại bay về nhà, ngủ và nhớ lại thời xưa, thời mà nó cũng là người trong bao người khác.

Bà lão cho nó hay rằng chỗ nó thường đến là kinh thành và chẳng bao lâu nó đã thuộc cả các ngã đường. Nó thường hay đậu trên nóc hoàng cung ngay trước cửa sổ của công chúa Bình-Minh, và nhìn trộm nàng qua lãn kính. Nó nhìn nàng kéo sợi, thêu thùa bên những mớ tóc dài.

Thỉnh thoảng nàng lại hát, có đàn thập lục đạo theo giọng nàng và những câu nàng hát chưa chấp

một sự buồn thảm vô tận. Hùng nghe nàng bằng cả tấm lòng.

Nó thấy công chúa đẹp hơn tất cả những con gái trên trái đất, đẹp hơn cả bà tiên ở rừng sâu. Nhưng tại sao nàng buồn khổ, nó vẫn chưa biết.

Thỉnh thoảng, nàng lại tì tay vào bao lơn, và tưởng như có một mình trong đêm vắng, nàng thồn thức.

Hùng ngắm công-chúa tới khi nàng buông màn đi nghỉ mới về. Không một đêm nào là Hùng không tới.

Dưới mưa rào, bão táp, dưới ánh trăng trong đêm tối, bao giờ Hùng cũng đến để nhìn nàng.

Một đêm, thấy công-chúa buồn hơn hết cả mọi ngày, nó liền hỏi mẹ nuôi nó.

Bà cụ nói :

— Con ơi, có phải con hỏi ta tại sao công-chúa lại buồn phải không ?

Hùng gật đầu muốn « vâng ».

— Bởi vì một ngày qua, là một ngày nàng bước gần tới chỗ chết, nàng sẽ bị mang dâng cho yêu tinh đầu rắn.

Lông người Bồ-Câu dựng đứng vì sợ hãi.

— Nhưng mà thực đấy con ạ. Trước kia, con Xà-tinh ấy đã giúp đức vua thắng được quân địch. Nó chỉ xin ngài có một sự đền bù là hiến cho nó công-chúa Bình-Minh khi nào nàng mười tám tuổi.

Sự khốn khổ của dân chúng đã bắt ngài phải hứa, và quân địch đã bị đánh đuổi ra khỏi bờ cõi. Bây giờ phải giả nợ nó. Cái đó cũng không có gì lạ. Con muốn gì? Những người trên cũng có những sự đau đớn của họ, như những kẻ khốn cùng. Của ai người ấy chịu, và Thương-Đế đều giúp đỡ cả.

Hùng nóng lòng chờ đêm xuống. Nó bay thẳng tới hoàng-cung.

Bình-Minh công-chúa đứng lêa lâu, mặc toà đồ trắng Hùng thấy nàng đẹp hơn đêm hôm qua và thấy yêu nàng tha thiết — không dám hy vọng được yêu lại, chỉ cần trông thấy nàng cười và sung sướng,

— Ta còn sống, nó thề một mình, thì yêu tình phải chết.

Nó bay đi tìm con Cú để hỏi chỗ ở của Xà-tinh.

Sáng hôm sau nó vươn cánh bay đi ngay lúc rạng đông. Xà-tinh nằm ngay ở cửa hang, đầu nằm lên những chiếc chân, những chiếc chân hồ vĩ đại. Nó đang hô hấp khí giới mát mẻ lúc buổi sáng. Vậy nó sáng loáng như thép.

Hùng bay thực cao, cao nữa. Khi nó đã tới tầng mây, nó chập cánh lại và lao mình xuống như một viên đạn, nhằm trúng yêu tinh.

Nó mổ trúng gáy Xà-tinh một cái mạnh tưởng có thể đâm thủng một cây sên.

— Con muỗi mắt nào đốt ta thế.

Biết là Yêu-tinh đã có cái gì khác thường, Hùng bỏ đi tìm một con Vọ già, già hàng mấy trăm năm mà các loài chim đã phải phục là khôn ngoan nhất đời, để hỏi cách trừ Xà-tinh.

Con Vọ nói :

— Con ơi, Xà-tinh chỉ có một chỗ hiểm mà chỉ ở chỗ ấy người ta mới có thể hạ được nó thôi. Chỗ đó ở chính giữa sống mũi nó ấy.

— Nhưng mà làm thế nào để biết chắc được chỗ hiểm của nó.



Chẳng mấy chốc Hùng đã có một con
sáo khổng lồ...

— À, cái đó là công việc của con. Sự kinh nghiệm của ta chỉ biết có thế thôi.

Hùng gãi đầu :

— Cảm ơn mẹ. Tôi sẽ có cách.

Nó bay về lều và ôm đầu nghĩ ngợi. Nó không ăn cơm.

Chập tối, nó lại bay đi.

Bấy giờ, vào khoảng giữa mùa hạ. Đom đóm bay lập lờ trên bãi cỏ như những vì sao. Dơi bay chập choạng khắp trời, bắt muỗi.

Bỗng nhiên một mưu mẹo nảy ra trong người bồ-câu' nó bắt một con bay qua. Con dơi sợ hãi :

— Lạy ngài ! Lạy ngài. Ngài đừng làm tội tôi. Xin ngài hãy rủ lòng thương một kẻ sẵn mỗi hèn mọn.

— Ta sẽ để cho mi sống, nếu mi làm cho ta một việc.

— Xin ngài cứ sai.

— Ta muốn nhờ mi đi bắt một con đom đóm đang lập lờ trên bãi cỏ kia. Ngậm chặt lấy nó vào miệng, nhưng cốt nhất đừng làm nó chết, rồi mang về đây cho ta. Liệu hồn đấy nhé : Mắt ta trông trong đêm rất rõ, nếu mi tẩu thoát, ta sẽ bắt và giết chết tươi. Thôi đi.

Trong nháy mắt, con dơi đã làm xong công việc.
Người Bồ Câu bảo nó :



Ồi làng nước ời, có con quỉ xừ.

— Giữ lấy con dom dóm ấy, nắm chặt lấy lông ta và đứng yên.

Người Bồ Câu lại đi bắt mười chín con dơi nữa. Với con nào, nó cũng nói những câu ấy, và con nào cũng mang về một con dom dóm rồi bám lấy lông lưng nó.

Nó bay vun vút đến nhà Xà-tinh. Vừa bay nó vừa nói :

— Các chị dơi ời, các chị đừng giận tôi nhé. Sở dĩ tôi phải dọa giết các chị, vì chỉ có các chị mới có thể giúp được tôi. Tôi cần những bạn nhỏ và lặng lẽ, nhất là cái áo của các chị lại màu đen và các chị bay rất êm. Các chị có thể vào hang của Xà-tinh rất êm thắm.

Giờ này nó cũng đi ngủ rồi. Các chị lần lượt đặt những con đom đóm vào trán nó, làm thế nào cho có một giòng sáng từ mắt nó sang mắt kia. Các chị những nai mươi, thế nào cũng thừa đấy. Chị nào không cần đến đom đóm nữa, thì xin từ vuốt đi. Xong việc, các chị sẽ bảo tôi xem các chị đã dùng mất bao nhiêu con. Các chị nghe rõ chưa ?

Tất cả hai mươi con dơi đồng thanh đáp :

— Thưa ngài, chúng tôi xin tuân lệnh.

Bỗng Hùng nói to :

— Các chị ơi, tới rồi đó. Các chị có nghe thấy tiếng nó ngáy không ?

Những tiếng ầm ầm ghê sợ đã đưa Hùng đến đứng cửa hang trong đêm tối.

— Các chị bay ra thôi ! Các chị bay ra thôi ! Các chị may mắn !

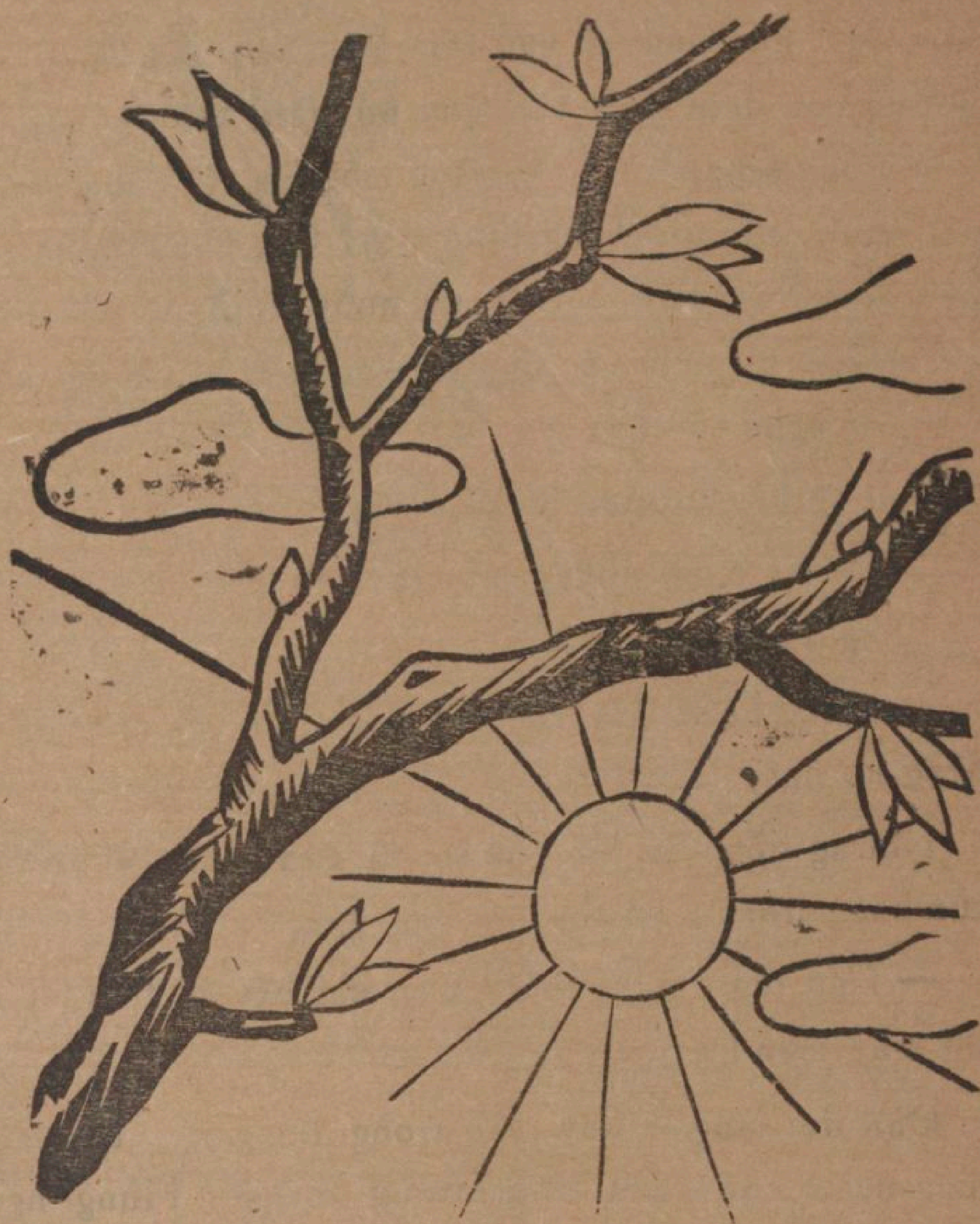
Đàn dơi lặng lẽ bay vào trong bóng tối, con nào cũng ngậm chặt đom đóm trong miệng. Hùng ngồi chờ bên ngoài và tưởng như một thê-kỷ đã trôi qua.

Khi nó đã đếm đủ hai mươi con dơi về đậu trên lưng, nó hỏi :

— Các chị dùng mất bao nhiêu đom đóm ?

— Mười ba con.

— Cám ơn các chị. Bây giờ thì các chị được tự do. Mười hôm nữa, đến nửa đêm, xin mời các chị lại.



góp lều của mẹ tôi và tôi sẽ đền ơn các chị. Chào các chị.

Đàn dơi bay đi. Hùng bay đi.

— Một nửa 12 là 6, Hùng nói một mình, ta chỉ việc đánh vào con đom đóm thứ 7, bất cứ từ bên nào, thì thế nào nó cũng chết.

Một lòng tin cao cả tràn chề trong nó. Nó bay vút vào hang.

Xà-tinh nghe thấy tiếng động vội chồm lên. Hai mắt nó tỏa ra một thứ ánh sáng chói lọi. Vây nó dương lên, nghe ghê rợn và mười mấy chiếc chân hồ của nó xĩa ra những móng sắc. Nó càu nhàu.

— A, quân xác lão, dám vào quấy giấc ngủ của ta. Mày định đến thiêu thân trong hơi thở của ta hả? Thế thì thiêu đi.

Hai lỗ mũi nó phun ra hai tia lửa vào Hùng. Nhưng mà muộn quá. Hùng đã đủ thời giờ đếm bảy con đom đóm. Vươn mỏ nó mồm mạnh vào trán Xà-tinh đúng chỗ hiểm, mạnh đến nỗi nó bị rung chuyển đến gót chân. Mắt yêu-tinh mờ dần. Vài cái giấy yếu ớt rồi... thế là hết.

Kẻ thắng trận gáy vang khúc khải hoàn, song cúi xuống moi lấy hai mắt Xà-tinh, bay về.



Về tới nhà, Hùng âu yếm vuốt má mẹ nuôi và đánh thức bà dậy. Nó ngồi ở cạnh giường bà.

Sau bao nhiêu câu chuyện bằng giáng điệu, nó đã bảo được bà rằng nó đã giết được yêu tinh. Nó van bà đi báo cho vua biết đề hỏi Công-chúa cho nó.

Đó là sự đền bù rất long trọng mà đức vua đã hứa

cho bất cứ kẻ nào, quí phái hay quê mùa. đã cất cái gánh nặng ấy cho nước nhà.

Lẽ cố nhiên, bà lão từ chối. Nó vẫn cứ nài xin bà mang dâng vua đôi mắt yêu tình.

— Con điên lắm con ạ. Không, không ta chịu thôi. Con muốn ta phải tội sao? Con ơi, người ta mà trông thấy con, thì thế nào họ cũng bắt con và mang ta đi thiêu chết như mộ con mẹ phù thủy.

(Còn một kỳ nữa)

ĐÀO-THIỆU

Sách, báo Tân-Dân đều do 16
phố Hàng Da Hà-nội phát hành

PHU TRƯỞNG TRUYỀN BA

QUÊ HƯƠNG VÀ TUỔI TRẺ

TIỂU-THUYẾT DÀI CỦA LÊ VĂN-TRƯỜNG

(Xem từ số 104)

— Tao không lấy điều, nhưng tao không bằng lòng cho thằng nào đến làng tao mà rắc-rối. Đứa nào rắc rối, tao dần gãy xương.

Thằng Việt đồ chừng ngay là thằng Ốc. Mà nếu nó chưa đoán ra thì thằng Xuân đã lại gần nói cho nó biết.

— Thằng Ốc đây anh cứ làm thế nào hạ được nó thì bọn kia bảo gì cũng phải nghe. Hai toán mục đồng cách nhau chỉ có năm thước và hai ông tướng đứng đầu cách nhau chỉ có ba thước. Thằng Việt thì đứng im, nhưng thằng Ốc thì cứ múa may quay cuồng vừa vỗ đùi vừa chửi đồng.

Thằng Việt còn đang đảo óc tính kế gì để hạ nó thì bỗng một người ở sau nó tiến lên rồi cứ cấn ô vệt mãi thằng Ốc :

— Cháu cụ tú đây, mày muốn một gông thì mày cứ mó vào nó.

Thằng Ốc vừa đỡ, vừa cãi :

— Không cháu có dám đánh cậu ấy đâu.

Thì ra bỏ Chì đi mua trứng gà ở làng Yên-Quyết

giở về thấy lỗ nhổ quần áo trắng ở trong bọn mục đồng, biết ngay có anh em Việt vội chạy lên. Thấy thằng Ốc hung hăng muốn đánh thằng Việt là bỏ dọt ngay. Đánh chán, bỏ còn túm tóc thằng Ốc :

— Này bố mày còn nợ cụ bai mươi nời đấy, hôm nay tao sang mà không có giả tao đem ra điểm đấy.

Bố lại giơ tay chỏ bọn mục đồng :

— Mày đừng có trêu vào; mà cụ bảo Lý trưởng làng mày tuốt xác chúng mày ra.

Bọn mục đồng dùng dùng chạy cả tới chỗ cái diều ở giữa mặt đê làm cho thằng Việt tung hứng. Lúc ấy thì lòng thằng Việt là một chiến trường của những cảm giác trái ngược. Nó không biết nên ớn hay nên giận bố Chi.

Bố Chi kéo đầu thằng Ốc lại gần thằng Việt :

— Có phải nó lấy diều của cậu không ?

Thằng Ốc cãi lấy, cãi đề :

— Không phải cháu, thằng Thúy đấy.

Bố Chi buông tay :

— Thế phải đi bắt cho được thằng Thúy lên đây. Mày mà trốn thì hôm nay tao sang tận nhà mày.

Thằng Ốc chạy đi một nhóang thì kéo được cổ thằng Thúy đến. Bố Chi toan đánh thì thằng Việt vội can :

— Thôi nó không biết. bố tha cho nó. Ốc mày buông nó ra.

Thằng Ốc buông áo, thằng Thúy mừng quá, chạy biến ngay xuống vệ sông.

— Thôi bố về đi, để chúng tôi chơi ở đây.

— Thế các cô cậu không về à ?

— Không, chúng tôi còn chơi diều. Bố cứ về đi mặc chúng tôi.

Bo Chi trước khi quay đi còn dặn thẳng Ốc :

— Máy đề đũa nào đánh các cậu các cô ấy thì tao mách bố mày tuốt xác mày ra đấy.

Thằng Việt bực mình đu bố Chi đi :

— Cút đi, chúng tôi không có tay hay sao mà chúng nó đánh được chúng tôi.

Miệng tuy nói thế, nhưng nó thấy rằng cái tên của ông nó bao trùm và che đở cho nó một cách ghê gớm quá. Nó nhìn đồng ruộng nhìn quê hương rồi nó thấy những tiếng lạ lùng rì rầm ở trong hồn nó, những tiếng và sức nay nó chưa từng nghe thấy.



Bố Chi đi rồi, nó bảo thẳng Ốc :

— Thầy mày đã quen ông tao thì bây giờ chúng mình là anh em, không nói đến chuyện đánh nhau nữa. Bảo với chúng nó lên tất cả đây chơi với chúng tao.

Thằng Ốc lấy tay dứt gân mồm làm loa ú lên một hồi thì cả bọn mục đồng lại túm đến. Duy thằng Thúy còn sợ nên lảng vảng ở xa. Thằng Việt vẫy nó lại :

— Thôi tao đã bảo từ giờ chúng mình là anh em mà. Từ giờ thấy cái điều nào có vắng là của tao, đừng có lấy nhè. Thôi bây giờ mày đấm điệu lên rồi chúng ta cùng chơi,

Điệu đã lên tít lưng chừng giời thằng Việt mới hỏi các đũa :

— Sao ở đây người ta cứ nghe đến tên ông tao là người ta sợ.

Bọn mục đồng nhâu nhâu.

— Thì cụ giậy cả tông, cả huyện này, và cả thuốc cho cả vùng này.

— Thế à ?

— Thầy tôi cũng học cụ

— Ông tôi cũng lấy thuốc của cụ.

— Cụ chữa khỏi cho u tôi.

Thôi thì trong bọn mục đồng, không có nhà dứa nào là không có kham ơn đối với ông.

Viết trăm ngâm, rồi rút súng cao xu.

— Thế bây giờ tao bán cho chúng mày mỗi dứa một con chim nhé.

CHƯƠNG THỨ MƯỜI

— Con có thích ở đây với cụ không ?

— Thích.

— Thế có đánh nhau không ?

— Không bao giờ chúng con đánh nhau cả mà cũng không ai dám đánh chúng con cả. Ở đây vui lắm cơ. Chúng nó làm kiệu cho chúng con đi. Chúng nó chiều con lắm cơ. Mà chúng nó cũng sợ anh Việt lắm cơ.

— Thế con có xem sách, xem siếc gì không ?

— Ô hay. Thầy mẹ bảo cho chúng con nghỉ đến hôm nay thầy giáo lại cơ mà. Chỉ cơ trưa ông dạy con chữ nho thôi, con đã viết được chữ nhân là người rồi thầy ạ.

Hai vợ chồng ông Nghị và ông Hàn về thăm con thấy phình-phính và ngoan ngoãn đều bằng lòng lắm.

Cụ Tú nhân có khách về chơi cho làm thịt một con lợn nhỏ đãi khách và tiện thể cho mời cả các đàn anh và họ hàng trong làng lại uống rượu.

Việt chỉ lấy làm lạ là có vô số những người không phải là người nhà mà đến làm cũng như người nhà. Nó lấy làm lạ hỏi bố Chi thì bố Chi giả nhời, và cũng vừa dịp đề cho bố Chi mặt sát đất Hà-mội :

Kỳ sau sẽ tiếp

PHÀN - CÔ' NU'ỐC SỞ'

Phân-Cô là vợ vua Trang-vương nước Sở. Trang-vương lên ngôi, hích sẵn bản. Phân-Cô can ngăn không được, bèn không ăn những thịt chim muông. Vua từ đấy đổi ối, siêng năng chính sự. Vua thường ra coi châu mà lui về nuện, Phân-Cô xuống điện đón mà rằng :

— Sao nhà vua lui châu nuện thế, chẳng cũng đói và mỏi ư ?

Vua nói :

— Ngồi nói chuyện với bậc hiền giả nếu không còn biết đói và mỏi.

Phân-Cô nói :

— Người mà nhà vua gọi là bậc hiền giả, chẳng hay là ai đó vậy ?

— Là Ngu-khâu-Tử.

Phân-Cô bưng miệng cười. Vua nói :

— Tại sao mà nàng cười ?

— Ngu-khâu-Tử hiền thì hiền thật, nhưng chưa phải là người trung.

— Tại sao mà biết ?

— Thiếp hầu hạ khấn lược nhà vua trái 11 năm, từng sai người sang các nước Trịnh Vệ, tìm người đẹp đem về dâng vua, nay có hai người hiền hơn thiếp và có bảy người bằng hàng. Thiếp há không muốn riêng giữ lấy lòng yêu thương của nhà vua, nhưng nghĩ trong nhà có nhiều đàn bà là để xem cái tài năng của mỗi người. Thiếp không dám lấy lòng riêng che nghĩa công là muốn nhà vua được hiền nhiều kẻ hay người dở. Nay Ngu-khâu-Tử giúp Sở đã hơn 10 năm, mà tiến cử lên phi con cháu trong nhà thì anh em trong họ, chưa nghe thấy tiến người hiền thối kẻ bất tiến (1), đó là che vua mà lấp lối người hiền bước lên.

Biết người hiền mà không tiến, đó là bất trung ; không biết người hiền đó là bất trí, vậy thiếp buồn cười là bởi thế.

Vua nghe nói rất là khen phục. Ngày mai, vua đem nhời của Phân-Cô kể lại cho Ngu-khâu-Tử nghe. Khâu-Tử đương ngồi phải đứng dậy, không biết trả lời thế nào. Đó rồi Khâu-Tử tránh khỏi dinh mình, sai người đi đón Tôn Thúc-Ngao mà tiến dẫn. Vua lấy Ngao làm quan Lệnh-đoãn (2). Ngao cầm quyền nước Sở ba năm mà vua Trang-vương làm nên bá chủ chư hầu. Sử nước Sở chép rằng : Cái nghiệp bá-chủ của Trang-vương là do sức của Phân-Cô vậy.

(1) Bất tiến là người không tốt.

(2) Lệnh-đoãn cũng như quan Tể-tướng.

NGÔ-SƠN

VỖ ỐC

Kỳ thi lên lớp sắp tới rồi, các bạn lớp nhất đã đồ càng phải cố công... Rồi thời giờ. Phước-Thanh đồ chơi các bạn một cái tính đồ này. Các bạn nên chịu khó mà làm trước khi xem bài giả nhời của Phước-Thanh, có lẽ hơi khó nhưng các bạn cố... cố một tí thôi thì bạn sẽ tìm thấy ngay.

Một nhà giàu kia mua được 3 con ngựa đáng giá 936\$. Trong số ngựa ấy con ngựa hồng chỉ đáng 7/8 tiền của con ngựa nâu, và 5/6 tiền của con ngựa bạch. Son ông nhà giàu hỏi, ông ấy chỉ giả nhời có thể ; mãi thằng bé không làm được, nó phải nhờ Phước-Thanh đứng lên đây để bạn nào giỏi tính tìm hộ. Đầu đề kể cũng « khá » khó, đọc xong đầu óc bạn chắc sẽ rối lên, nhưng bạn cố lên để làm ơn cho cậu bé.

(Xem trả lời trang 36)

MỘT VỊ ANH

HÙNG

Bayard sinh năm 1476, ở lâu đài Bayard, gần Gresoble. Năm mười bốn tuổi, chàng đã từ giã gia đình, hầu cận vua Pháp. Trong giở ly biệt, chú chàng đã vỗ vai chàng nghiêm nghị bảo :

« Cháu hãy noi gương tổ tiên nhà ta. Đã bao lần xông pha trong vòng đạn lửa mà chẳng bao giờ dễ mất danh dự nước nhà đó cháu ạ ». Và bà mẹ, nước mắt chan hòa, ôm chàng vào lòng khuyên nhủ :

« Con ơi ! con hãy nhân từ với những người nghèo khổ, giúp đỡ những kẻ hèn yếu, góa bụa, mồ côi. Con hãy nhớ lấy những lời mẹ dặn nhá con »

— « Thừa mẹ, mẹ hãy tin ở con. Con sẽ làm vui lòng mẹ ».

Và chàng đã giữ lời hứa.

Dưới triều Louis XII chàng tung hoành trong trận rất hăng hái. Trong ngày ở Garigliano năm 1503, như con hổ, với những đường gươm mãnh liệt, chàng một mình vẫy vùng như một ông thần trong quân địch, giữ chiếc cầu bắc ngang qua sông, và giải vây quân Pháp.

Dưới triều François Ier, trong trận marignan, chàng đã tỏ rõ ra là một vị anh hùng. Trong chín năm trời, chàng

vào sinh ra tử chẳng bao giờ ngừng. Nhưng đến trận Biagrasso, chàng trúng đạn bên địch bị thương nặng. Nằm dưới gốc cây, chàng cắn chân nhìn thẳng vào mặt kẻ thù, chẳng một chút sợ hãi cho đến khi hắt hơi thở cuối cùng.

NAM ANH (lược định)

TRẢ LỜI VỖ ÓC

Không không khó như bạn tưởng, cái tính này dễ, dễ lắm. Bạn xem đây:

516 tiền con ngựa bạch bằng 718 tiền con ngựa nâu, 116 tiền con ngựa bạch bằng 718 : 5 = 7140 tiền con ngựa nâu, và 616 tiền con ngựa bạch bằng $7140 \times 6 = 42.40$ con ngựa nâu.

Thế tức là con ngựa bạch giá là 42\$ thì con ngựa nâu giá là 40\$ và nếu con ngựa nâu là 40\$ thì con ngựa hồng chỉ giá có : $40\$ \times 7 = 3\$$

Bây giờ bạn thử cộng : con ngựa bạch giá là 42\$, con ngựa nâu giá : 40\$ và con ngựa hồng giá 35\$ vậy 3 con vật giá là $42\$ + 40\$ + 30\$ = 117\$$. 117\$ đây chỉ là tiền ví dụ nhưng thật ra là 936\$ cơ ! Vậy 936\$ 117 = còn gấp 8 lần nữa. Nếu thế, thật ra con ngựa bạch đáng giá là $42\$ \times 8 = 336\$$, con ngựa nâu là $40\$ \times 8 = 320\$$ và con ngựa hồng $35\$ \times 8 = 280\$$. Bạn nào không tin thử lại mà xem, này $336\$ + 320\$ + 280\$ = 936\$$. Ha tiền đúng lắm rồi ! Đúng lắm rồi ! còn đây là thử lối thứ hai : Con ngựa hồng giá 280\$ là 516 của con ngựa bạch vậy con ngựa bạch giá $280\$ \times 6 = 336\$$, đúng rồi !

Con ngựa hồng giá 280\$ là 718 của con ngựa nâu vậy con ngựa nâu giá $280\$ \times 8 = 320\$$ lại đúng rồi !

Không sai đâu ! Hẳn bây giờ các bạn phải tin, rằng đúng.

PHƯỚC-THANH

MẮT CẢ CHÌ LÃN CHÀI

Trọc-phú nọ gian tham có tiếng.
Tiện một hôm đi viếng đồng về.

Lại vào một buổi nóng ghê !
Tìm đến một gốc cây để nghỉ ngơi.
Nhân lúc rồi, thành thơ đôi mắt
Trọc-phú ta ngó khắp xung quanh.

Bất đồ một tấm biển xanh
Treo ngay trước cửa vườn anh cu
Cổng

Đề : « Hễ ai bằng lòng số phận,
Miếng vườn này thuộc tận tay liền ».

Con vật háam lợi không yên
Trong óc trọc-phú đâm điên phát
cuồng.

« Ủ, ta sẽ kiếm đường mới được.
Của cái kia rồi thuộc về ta.

Nhưng phải đến trước không là
Công toi mà lại thành ra trò cười ».
Ngay lúc ấy một người hành khất
Mặc tồi tàn lật đặt tới nơi.

Nhà giàu đã nghĩ ra rồi :
Đổi tạm quần áo cho người ăn xin
Ấy để họ càng tin là khờ
Mới mong đoạt được của ai đây.

Nghĩ xong trọc-phú làm ngay,
Dặn người hành khất, gốc cây đứng
chờ.

Anh chủ vườn tình cờ biết trước
Nên sẵn sàng rót nước tèm trà.

Mời vào nói chuyện đầu đầu.
Trọc-phú sôi ruột liền cau mặt mày,
Chẳng chịu được, chỉ tay tấm biển
Bỗng anh Cổng bùng miệng cười to

« Ông ơi, ông hãy nghe cho
Từ giờ đừng có lo dò đến đây

Theo như tấm bảng này đã nói
Nào phận ông đã ỏi được yên ?

Vườn tôi ông muốn lấy thêm
Hỏi rằng yết thị tôi biên những gì ? »

Ô CHỮ HÌNH THANG

X X X X

X X X X X

X X X X X X

X X X X X X X

X X X X X X X X

NGANG

1') Một thứ răng. 2') Vẽ,
không hiện. 3') Dây dố. 4')
Không phải em, máy làm báo,
không lạnh. 5) Cùng loài với
vật, một thứ hoa cánh nhỏ sắc
trắng.

DOC

1') Năm có 366 ngày, 2')
Chỗ thả cá, không mờ. 3')
Một bộ phận ở chiếc quạt
giấy, ông ba mươi. 4') Một
trong bốn mùa, thôi khóc. 5')
Vật mà các quan ngày xưa
thường dùng đi từ tỉnh này
sang tỉnh khác. 6') Chữ thứ
hai tên nước ta. 7') Người
làm ruộng cấy bừa xong thì
gleo nó. 8') Chữ thứ chín của
văn tây.

(xem trả lời trang 39)

Trọc-phú ta lui đi, mặt đỏ.

Ô hay ! Lão khốn khó đầu rồi,

Thôi xeng quần áo đi đời

Bể bàng của mắt công toi, hơi hơi !



Đầu đầu cũng có ông Giời

Ra tay trừng trị những người gian
tham.

THANH-ĐẠO

Đêm nay
không có trăng.
Một đêm hè
tịch tịch.
Thỉnh thoảng
chỉ có tiếng gió
rì-rào thổi. Tôi
đang ngồi trong
phòng học, bỗng
cánh cửa hé
mở, mẹ tôi lảng lảng bước vào :

— Ông Hoài chết mới đó
mà đã bốn năm rồi, chóng thật.
Rồi không hiểu sao, mẹ tôi lại
đi ra. Ông Hoài ! người nghĩa
bộc của tôi ! Người đã chết
nhưng hình ảnh vẫn luôn trong
trí tôi, tôi muốn đem câu chuyện
thương tâm, trong đó ông Hoài
và tôi là vai chính, xảy cách
đây bảy năm kể cho các bạn
nghe: Hồi ấy, tôi lên tám. Cái
tuổi đầy tươi đẹp của một đứa
trẻ khác nhưng đối với tôi là
một cái tuổi đầy những kỷ
niệm đau đớn. Thấy mẹ tôi
thua lỗ trong công việc buôn
bán vì bị lừa nên cảnh gia-
đình đang phong phú bỗng
trở nên nghèo nàn, phải bán
nhà và đồ đạc ở thành thị, gia
đình tôi vẫn vẹn còn có thầy
mẹ tôi, tôi và ông Hoài, về quê
ở. Chúng tôi tậu một túp nhà
tranh nhỏ với một vườn khá
rộng, nhờ đó, chúng tôi sinh
nhai bằng cách làm vườn.
trồng trọt đủ các thứ.

Tôi còn nhớ rõ rằng đêm ấy
là một đêm hè. Gió thổi mạnh ;

NGƯỜI NGHĨA BỘC

LÊ MỘNG - NGUYỄN

những cánh tre
kêu lắc cắc
trong đêm khuya

Đã mười giờ
đêm mà mẹ tôi
ở nhà bà cả vẫn
chưa về. Thấy
tôi thì đi vắng,
ông Hoài,
người lão bộc

xin về làng ăn giỗ hẹn đêm
nay về cũng chưa thấy bóng.
Trong buồng chật hẹp và kín
mít riêng hẩn về một góc nhà,
một mình tôi nằm sắp trên
một chiếc giường tre, ngang
đầu trước một cây đèn dầu
leo lét đang loay hoay xếp
những chiếc tàu bay tí hon.
Bàỉ vở ngày mai tôi thuộc cả
(lớp tư trường làng) bây giờ
tôi chỉ chơi cho qua giờ để
chờ khi nào mẹ tôi về mới ngủ
vì còn phải giữ nhà.

Bỗng tôi thoáng nghe tiếng
người chạy rầm rập và những
tiếng kêu cứu hãi-hùng : « Ồi
lửa ! lửa ! cứu với ! »

Tôi giật mình định mở cửa
ra xem thì mình tôi thấy nóng.
Ngạc nhiên, tôi mở to mắt để
nhìn: một luồng lửa đỏ đang hóp
những mái tranh xung quanh
buồng rồi dần dần lan rộng.
Tôi sợ quá khóc vang lên,
khóc rất to trong lửa và khói.
Tôi muốn ra nhưng không
được, xung quanh tôi toàn lửa.
Chết tôi rồi ! Như thế này thì
tôi chết mất !

— Thầy mẹ ơi ! Cứu con với ! Tôi kêu thất to, tôi gào thét, tôi nhảy dựng, tôi muốn nuốt sống ngọn lửa thần ác hại kia

Tiếp trong tiếng tre, một tiếng thét hãi hùng :

— Trời ơi ! Con tôi còn trong nhà ! Ai cứu với !

Trời ! Mẹ tôi ! Tiếng mẹ tôi ! Mãi bây giờ mà mẹ tôi còn sức nhớ đến đứa con yêu dấu của mình đang sống trong lửa. Ôi ! Người mẹ hiền từ của tôi ! Mẹ thân mình yếu ớt thì làm thế nào mà cứu được hở mẹ ? Có lẽ lửa to quá nên không ai dám vào cứu tôi. Lại tiếng mẹ tôi :

— Tôi liều ! Tôi vào cứu con tôi ! Tình mẫu tử đã thúc giục mẹ tôi... Rồi cửa buồng mở toang, một bóng người nhảy vào ôm lấy tôi nhảy qua lửa, chạy ra ngoài...

Tôi mê-mạn, bất tỉnh không biết gì nữa...

Khi tỉnh dậy, tôi thấy tôi nằm trong một căn phòng, băng bó cẩn thận nhưng vẫn thấy đau. Bên cạnh tôi, tôi ngạc nhiên nhận thấy ông Hoài nằm trên một chiếc giường cũng băng bó như tôi nhưng vẫn còn mê mết.

Đoán nỗi khó nghĩ của tôi, mẹ tôi từ nãy vẫn ngồi bên tôi, giảng giải :

— Con ngạc nhiên lắm ư ? Con có hiểu tại sao ông Hoài lại nằm và cũng bị băng bó

như con. Để mẹ kể lại đầu đuôi.

— ... Khi thấy mọi người đều sợ không dám vào cứu con, mẹ đành liều nhảy vào lửa nhưng thốt nhiên một bóng người ở đâu chạy đến dứt tay kéo mẹ lui và bảo :

— Con đã về đây ! Mẹ đừng vào ! Sức yếu, mẹ chống lại với lửa không nổi đâu ! Con vào cứu cậu cho !

Rồi không kịp đề mẹ nói, bóng người ấy chạy vào lửa rồi trong nháy mắt đem con ra, cả hai đều ngã vật trong một đồng cát sau khi ra khỏi lửa. Khi ấy, mẹ mới nhận được người cứu con là ông Hoài, người lão bộc đáng mến của chúng ta. Mẹ vội thuê xe chở cả hai lên nhà thương tỉnh...

Vừa lúc ấy, cánh cửa mở, thầy tôi bước vào :

— Mẹ ! may quá nhỉ !

— Con chúng mình mà sống là nhờ ở ông Hoài !

... Ông Hoài mở mắt ra, mỉm cười...

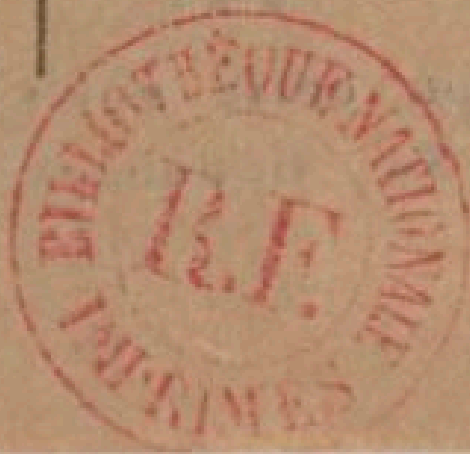
Ba năm sau, ông Hoài mất. Cả nhà tôi làm ma rất trọng thể.

Cho đến ngày nay, mỗi lần nhắc đến tên « người nghĩa bộc » của tôi, tôi không cảm được lòng đề khỏi rơi lụy...

TRẢ LỜI Ô CHỮ

N	A	N	H			
H	O	A	A	C		
U	O	N	N	A	N	
A	N	H	I	N	A	M
N	G	Θ	N	G	M	A

NGUYỄN-OANH



PHỔ-
THÔNG

Tuổi Trẻ

BẠN MỚI
CỦA
ĐỘC GIẢ

TRUYỀN

BÁ

16

Février

1944

72 trang

50 xu

64 TRANG

TRUYỀN GIÁO-DỤC

9 TRANG

BÀI HAY và CÓ ÍCH
nhiều mục rất mới lạ :

Luân lý Đông Tây

☉ Người lịch-sử ☉

☉ Cờ-tích ☉

☉ Điền-cổ ☉

Thi ca — Ngụ-ngôn

☉ Truyện hay ☉

Luyện tập quốc văn

giải nghĩa danh từ mới

Giải-trí (Câu đố —

Khôi hài — Mỹ thuật

Tranh đồ) vân vân.

Ở nhà quê, điện không có, việc in
gặp nhiều khó khăn, số báo này
ra chậm, độc giả lượng thứ cho.